

KẾT NỐI VỚI CHƯƠNG TRÌNH

HỌC SINH HỌC VỀ:

- Vị trí địa lí và điều kiện tự nhiên của Ấn Độ cổ đại.
- Xã hội Ấn Độ cổ đại.
- Những thành tựu văn hoá tiêu biểu.

HỌC SINH HỌC ĐỂ:

1. Phát triển năng lực tìm hiểu lịch sử

Biết khai thác và sử dụng được các thông tin có trong tư liệu cấu thành nên nội dung bài học.

2. Phát triển năng lực nhận thức và tư duy lịch sử

- Nêu được được điều kiện tự nhiên của lưu vực sông Ấn, sông Hằng – mức độ biết.
- Trình bày được những điểm chính về chế độ xã hội của Ấn Độ – mức độ hiểu.
- Nêu được những thành tựu văn hoá tiêu biểu của Ấn Độ – mức độ biết.

3. Phát triển năng lực vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học

HS phát triển năng lực vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học qua việc hoàn thành hoạt động 3 trang 45 về việc liên hệ kiến thức đã học vào thực tế

4. Hình thành những phẩm chất

Giáo dục sự tôn trọng những tín ngưỡng tôn giáo khác nhau khi nó trở thành niềm tin của một cộng đồng.

GV giải thích cho HS, hai con sông mang đến nguồn nước, phù sa tạo thành những vùng đồng bằng màu mỡ để cư dân sản xuất nông nghiệp và chăn nuôi. Từ đó, nền văn minh được hình thành sớm ở bắc Ấn Độ.

Hoạt động 2: Rèn luyện năng lực nhận thức và tư duy lịch sử – mức độ biết

GV cho HS quan sát lược đồ 8.1 và đưa đáp án Ấn Độ, Pakistan, Bangladesh. GV lưu ý HS: Sông Ấn chảy chủ yếu ở Pakistan, chỉ có một phần nhỏ chảy ở Ấn Độ, sông Hằng mới là con sông linh thiêng chính của người Ấn ngày nay, hạ lưu của sông Hằng chảy ở Băng-la-đét và đổ vào vịnh Ben-gan. Những vùng đất thuộc Pakistan, Srilanca, Bhutan, Bangladet ngày nay là những vùng đất có lịch sử gắn bó với Ấn Độ thời cổ đại. Văn hoá Ấn Độ cổ đại góp phần đặt nền tảng cho nền văn hoá của những quốc gia đó ngày nay.

Bài
8

ẤN ĐỘ CỔ ĐẠI (2 tiết)

Học xong bài này, em sẽ:

- * Nêu được điều kiện tự nhiên của lưu vực sông Ấn, sông Hằng ảnh hưởng đến sự hình thành của văn minh Ấn Độ.
- * Trình bày được những điểm chính về chế độ xã hội của Ấn Độ cổ đại.
- * Nêu được những thành tựu văn hoá tiêu biểu của Ấn Độ cổ đại.

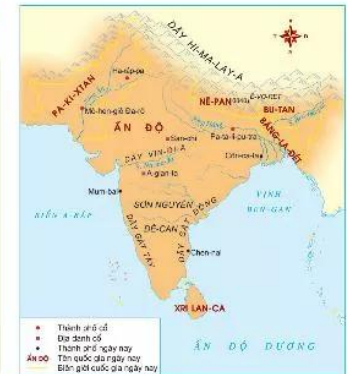
Lưu vực sông Ấn và sông Hằng là nơi xuất hiện một trong những trung tâm văn minh lớn của phương Đông cổ đại. Đây cũng là nơi chứng kiến sự ra đời của hai tôn giáo lớn trên thế giới là Hin-đu (Hindu giáo) và Phái giáo. Những thành tựu của cư dân vùng này đã góp phần đặt nền tảng văn hoá cho những quốc gia hiện đại như Băng-la-đét, Bu-tan, Ấn Độ, Nê-pan, Pa-ki-xtan và Xi-lan-ca.

I. ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN



- Điều kiện tự nhiên nào của vùng lưu vực sông Ấn, sông Hằng ảnh hưởng đến sự hình thành của văn minh Ấn Độ?

- Quan sát lược đồ 8.1, em hãy cho biết sông Ấn chảy qua những quốc gia nào ngày nay?



Lược đồ Ấn Độ cổ đại

Bản đồ Ấn Độ nằm ở khu vực Nam Á, có ba mặt giáp biển, nằm trên trục đường biển từ tây sang đông. Phía bắc được bao bọc bởi dãy núi Hi-ma-lay-a (Himalayas). Dãy Vin-đi-a (Vindhya) vùng Trung Ấn chia địa hình Ấn Độ thành hai khu vực: Bắc Ấn và Nam Ấn.

41

HƯỚNG DẪN HOẠT ĐỘNG PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC PHẦN I

Hoạt động 1: Rèn luyện năng lực nhận thức và tư duy lịch sử – mức độ biết.

GV hướng dẫn HS quan sát lược đồ 8.1 và kết hợp đọc thông tin trong SGK.

HƯỚNG DẪN HOẠT ĐỘNG PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC PHẦN II

Hoạt động 1: Rèn luyện năng lực nhận thức và tư duy lịch sử – mức độ biết.

GV cho HS thông tin để thực hiện nhiệm vụ. GV giải thích cho HS: Chế độ đẳng cấp trong XH cổ đại Ấn được phân chia dựa trên sự phân biệt chủng tộc giữa Arya và Dravida.

GV hỏi thêm về tại sao người Arya lại thiết lập chế độ đẳng cấp? Gợi ý trả lời: buộc những người Dravida phải phục tùng hoàn toàn sự cai trị của người Arya. Đây là hai chủng tộc khác nhau. Người Dravida là những người Ấn Độ bản địa. Người Arya di cư từ châu Âu đến và cai trị Ấn Độ. Họ đã phân chia xã hội thành các đẳng cấp trong đó người Dravida ở những đẳng cấp thấp và phải phục tùng người Arya ở những đẳng cấp cao hơn.

Hoạt động 2: Rèn luyện năng lực nhận thức và tư duy lịch sử – mức độ biết

Vị thế cao: GV chia lớp thành các nhóm nhỏ, hoặc thành cặp cho HS quan sát tư liệu 8.2 thực hiện hoạt động cũng như thảo luận thêm về chế độ đẳng cấp.

Vùng Bắc Ấn là đồng bằng sông Ấn và sông Hằng. Ở lưu vực sông Ấn, khí hậu khô nóng, mưa ít do tác động của sa mạc Thar (Thar). Ở lưu vực sông Hằng, đất đai màu mỡ hơn, mưa nhiều do sự tác động của gió mùa và không có sa mạc.

Cư dân Ấn Độ cổ đại sinh sống chủ yếu ở lưu vực hai con sông. Họ sản xuất nông nghiệp với hai ngành chính là trồng trọt và chăn nuôi.

II. XÃ HỘI ẤN ĐỘ CỔ ĐẠI

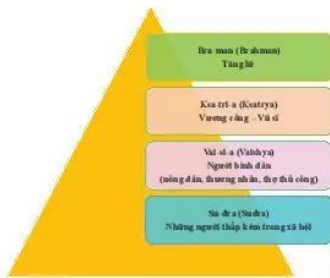


- Chế độ đẳng cấp trong xã hội Ấn Độ cổ đại được phân chia dựa trên cơ sở nào?
- Qua đó S.2, em hãy cho biết đẳng cấp nào có vị thế cao nhất và đẳng cấp nào có vị thế thấp nhất?

Khoảng 2500 năm TCN, người bản địa Dravida (Dravida) đã xây dựng những thành thị dọc hai bên bờ sông Ấn.

Đến khoảng 1500 năm TCN người A-ri-a (Arya) từ vùng Trung Á di cư vào Bắc Ấn, thống trị người Dravida và thiết lập chế độ đẳng cấp dựa trên sự phân biệt về chủng tộc.

Xã hội được chia thành các đẳng cấp với những điều luật khắt khe. Người khác đẳng cấp không được kết hôn với nhau và những người thuộc đẳng cấp dưới phải phục tùng người thuộc đẳng cấp trên.



8.2 Sơ đồ các đẳng cấp trong xã hội Ấn Độ cổ đại

42

GV giải thích cho HS: Vị thế cao nhất: Brahman – Tăng lữ/ Vị thế thấp nhất: Sudra – những người thấp kém trong xã hội.

GV hỏi thêm: tại sao tăng lữ lại có vị thế cao? Gợi ý trả lời: trong xã hội cổ đại, con người rất sợ các thần linh vì họ cho rằng thần linh quyết định hết các hiện tượng xã hội như mưa lớn, lũ lụt, hạn hán, thiên tai..., Brahman được xem là là những người đại diện cho thần linh, truyền lời của thần linh đến với loài người, nên được tôn trọng và có quyền lực. GV cũng hỏi thêm: người Dravida sẽ được xếp vào đẳng cấp nào? Sudra – những người thấp kém trong xã hội.

KHỞI ĐỘNG BÀI HỌC



GV cho HS xem bức tranh sông Hằng, con sông linh thiêng của người Ấn Độ, nơi diễn ra lễ hội tắm nước sông Hằng, lễ hội tôn giáo lớn nhất thế giới.

GV đặt vấn đề:

- Vì sao ở Ấn Độ, một trong những đất nước phát triển ngành công nghệ thông tin nhất thế giới vẫn còn duy trì những phong tục cổ xưa như thế?
- Những dòng sông nào ảnh hưởng đến sự hình thành văn minh Ấn Độ?
- Cư dân Ấn Độ cổ đại đã đạt được những thành tựu văn hoá nào?

HƯỚNG DẪN HOẠT ĐỘNG PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC PHẦN III

Hoạt động 1: Rèn luyện năng lực nhận thức và tư duy lịch sử – mức độ biết.

GV chia nhóm cho HS tìm hiểu những thành tựu văn hóa theo từng lĩnh vực sau đó cho HS liệt kê những thành tựu văn hoá điển hình. GV có thể thực hiện trò chơi Ai nhanh hơn – mời đại diện các nhóm lên bản viết tên những thành tựu, nhóm nào viết nhanh và đúng sẽ giành chiến thắng. Gợi ý trả lời: Phật giáo, Hindu giáo, chữ Phạn, sử thi, truyền ngữ ngôn, số 0 – 9, công trình kiến trúc,...

Sơ đồ tư duy theo mẫu sau (có thể bằng hình ảnh) nên là một sự lựa chọn cho GV khi tổ chức hoạt động này.



Hoạt động 2: Rèn luyện năng lực nhận thức và tư duy lịch sử – mức độ vận dụng.

GV phân cặp cho HS trao đổi và trả lời. Gợi ý trả lời cho HS: Phật giáo, chủ trương bình đẳng, ai cũng có thể theo Phật giáo không phân biệt giai tầng.

GV có thể mở rộng thêm cho HS: Với chủ trương bình đẳng, về sau, Phật giáo không còn được phát triển ở Ấn do hệ thống đẳng cấp của Hindu giáo đã thâm nhập sâu vào xã hội Ấn Độ.

Hoạt động 3: Rèn luyện năng lực nhận thức và tư duy lịch sử – mức độ vận dụng.

GV có thể mời nhiều HS lên bảng viết phép toán (đảm bảo đủ cộng, trừ, nhân, chia) có sử dụng số 0 để thấy được sự đa dạng và tầm quan trọng của số 0.

III. NHỮNG THÀNH TỰU VĂN HOÁ TIÊU BIỂU



- Em hãy nêu những thành tựu văn hoá tiêu biểu của Ấn Độ cổ đại.
- Theo em, tôn giáo nào ở Ấn Độ quan niệm mọi người đều bình đẳng?
- Em hãy cho một ví dụ về một phép toán có sử dụng thành tựu số 0 của Ấn Độ cổ đại.

Tôn giáo



Ấn Độ cổ đại là quê hương của các tôn giáo lớn trên thế giới.

Bà La Môn là tôn giáo cổ xưa nhất của người Ấn Độ, sau được cải biến thành đạo Hin-đu (Ấn Độ giáo), để cao sức mạnh của các vị thần: Sáng tạo – Bra-ma (Brahma), Huy diệt – Si-va (Shiva) và Bảo tồn – Vis-nu (Vishnu). Hin-đu giáo quan niệm thần Sáng tạo sinh ra các đẳng cấp và con người phải tuân theo sự sắp đặt này.



Phật giáo do Xit-đác-ta Gô-ta-ma (Siddhartha Gautama) – Thích Ca Mâu Ni (563 TCN – 483 TCN) sáng lập. Nội dung căn bản của Phật giáo là quy luật nhân quả. Theo đó, con người sẽ phải chịu tác động từ những việc làm tốt hay xấu của mình. Phật giáo quan niệm tất cả mọi người đều bình đẳng.

Chữ viết và văn học

Người Ấn Độ đã có chữ viết từ sớm. Đó là chữ Phạn. Chữ Phạn dùng để viết các tác phẩm tôn giáo lớn như kinh Vệ-đa (Veda) và các tác phẩm văn học, tiêu biểu là hai bộ sử thi Ra-ma-y-a-na (Ramayana) và Ma-ha-bha-ra-ta (Mahabharata). Văn học Ấn Độ cổ đại còn nổi tiếng với truyền ngữ ngôn về các loài vật Pan-cha-tan-tra (Panchatantra),...

Khoa học tự nhiên

Toán học là thành tựu nổi bật của người Ấn Độ cổ đại. Các số từ 0 đến 9 đã được người Ấn Độ phát minh và sử dụng từ sớm, sau này được người Ả Rập tiếp thu và truyền vào châu Âu.

Về y học, người Ấn Độ còn biết sử dụng thuốc tê, thuốc mê khi phẫu thuật, biết sử dụng thảo mộc trong chữa bệnh.



Em có biết?

Các nhà toán học Ấn Độ xem "không", kí hiệu một vòng tròn "0" là một số. Vào thế kỉ VII, nhà toán học Bra-ma-gôp-ta (Brahmagupta) đã luận giải tính chất toán học của "0" như sau: Khi cộng "0" với một số hoặ lấy một số trừ cho 0, số đó sẽ không đổi; và nếu một số được nhân với 0, nó sẽ thành 0.

43

LƯU Ý VỚI GIÁO VIÊN

Về hình thành năng lực chung

GV tham khảo bảng năng lực chung trong phần hướng dẫn sử dụng SGK và tùy theo tổ chức hoạt động trên lớp để giúp HS đạt được năng lực chung có liên quan. Riêng bài này, GV có thể góp phần hình thành năng lực tự chủ và tự học qua việc giao cho HS tự sưu tầm hình ảnh về một số công trình Hindu giáo và Phật giáo ở Việt Nam hoặc giao cho HS tìm đọc Panchatantra bằng tiếng Việt, chọn ra một câu chuyện em thích nhất và kể cho các bạn cùng nghe. Lí giải tại sao em chọn câu chuyện đó.



Em có biết?

Chùa hang A-gian-ta được tạo thành từ một dãy núi đá, nay thuộc bang Ma-ha-ra-xtra (Maharashtra), được hoàn thành căn bản vào thế kỉ IV, gồm 29 hang, phủ đầy những bức vẽ nhiều màu sắc và hình chạm khắc kể về sự tích Đức Phật. Thế kỉ thứ VII, khi nhà sư Huyền Trang từ Trung Quốc tới, ông đã thốt lên: "Vô cùng kì vĩ Vô cùng tinh tế!"



Chùa hang A-gian-ta



LUYỆN TẬP – VẬN DỤNG

Luyện tập

1. Tại sao cư dân Ấn Độ cổ đại sinh sống nhiều ở vùng Bắc Ấn?
2. Sự phân hoá trong xã hội Ấn Độ cổ đại biểu hiện như thế nào?

Vận dụng

3. Viết đoạn văn ngắn mô tả một thành tựu văn hoá của Ấn Độ cổ đại có ảnh hưởng đến văn hoá Việt Nam.

45

HƯỚNG DẪN LUYỆN TẬP – VẬN DỤNG

Câu hỏi 1:

Gợi ý trả lời: Miền Bắc Ấn, nơi có hai con sông lớn – sông Ấn và sông Hằng thuận tiện cho cư dân sản xuất nông nghiệp. Đặc biệt sông Hằng có đất đai màu mỡ, mưa nhiều và không có sa mạc.

Câu hỏi 2:

Gợi ý trả lời:

Trước hết, GV nên giải thích cho HS khái niệm: phân hoá trong xã hội là gì? Từ đó các em có thể trả lời như sau:

Sự phân hoá trong xã hội Ấn Độ cổ đại thể hiện rõ nhất là việc phân chia xã hội thành các đẳng cấp khác nhau theo thứ tự từ cao nhất đến thấp nhất. Chế độ đó được bảo vệ bởi tôn giáo và những những điều luật khắt khe. Người khác đẳng cấp không được kết hôn với nhau và những người thuộc đẳng cấp dưới phải phục tùng người thuộc đẳng cấp trên.

Câu hỏi 3:

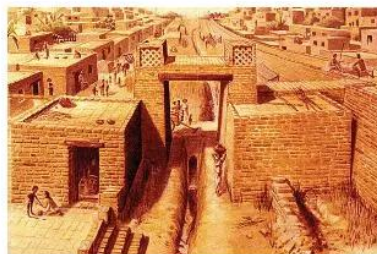
Từ những hiểu biết về những thành tựu văn hoá Ấn Độ, HS viết một đoạn văn ngắn mô tả một thành tựu ảnh hưởng đến Việt Nam. Các em có thể chọn lĩnh vực tín ngưỡng (Đạo Phật), kiến trúc (các đền tháp Chăm ở miền Trung Việt Nam).

Kiến thức bổ trợ cho GV

Những vương quốc cổ đầu tiên vùng lưu vực sông Ấn

Lưu vực sông Ấn chảy qua lãnh thổ Pakistan và một phần Ấn Độ ngày nay là nơi những cư dân Ấn Độ cổ đại, còn gọi là người Dravida sinh sống từ sớm. Họ đã biết làm nông nghiệp và thuần hoá gia súc từ khoảng 7000 năm TCN. Đến khoảng 3200 năm TCN, họ đã xây dựng những làng định cư ở dọc theo sông Ấn. Khoảng 2500 năm TCN, họ tiến hành xây dựng những thành phố bằng gạch. Hai thành phố lớn nhất còn để lại nhiều di chỉ và hiện vật là Harappa và Mohenjo-Daro.

Harappa và Mohenjo-Daro là hai thành phố cổ được xây dựng rất công phu, có sự sắp xếp, tính toán vị trí của các công trình bên trong một cách cẩn thận. Các nhà khảo cổ đã khai quật trên một diện tích lớn và tìm thấy nhiều công trình với chức năng khác nhau như đường sá, pháo đài, nhà kho, chợ, nhà ở, phòng tắm công cộng,... ở hai thành phố cổ này.



Hình ảnh phục dựng thành phố Harappa